

Phong Thổ, ngày 14 tháng 9 năm 2021

Số: 11/2021/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST - DS ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà T, đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Trọng L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Trọng L: Ông Phạm Tuấn A, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh L.

Địa chỉ: Tổ X, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- *Bị đơn*:

Anh Hà Ngọc L, sinh năm: 1986, địa chỉ: Thôn T (bản TB cũ), thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Nơi làm việc: Trường PTDTBT Tiểu học xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu;

Chị Lò Thanh S, sinh năm: 1990, địa chỉ: Thôn T (bản TB cũ), thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 02/040817/04/210 được ký kết giữa anh Hà Ngọc L, chị Lò Thanh S với Ngân hàng T chi nhánh L:

Anh Hà Ngọc L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng T, chi nhánh L, cụ thể gồm các khoản như sau: Số tiền nợ gốc 59.299.988 đồng (*Năm mươi chín triệu hai trăm chín mươi chín nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*), nợ lãi quá hạn phải chịu là 3.398.674 đồng (*Ba triệu ba trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng*), nợ lãi phạt gốc là 970,920 đồng (*Chín trăm bảy mươi nghìn chín trăm hai mươi đồng*). Tổng số tiền phải thanh toán là: **63.669.582 đồng** (*Sáu mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm tám mươi hai đồng*).

Anh L có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản vay trên cả gốc và lãi vào ngày 15/9/2021. Nếu anh L không tất toán được toàn bộ khoản vay vào ngày 15/9/2021 thì anh L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng T mỗi tháng 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), gồm cả tiền gốc và tiền lãi theo hợp đồng. Số tiền trả nợ hàng tháng sẽ được trừ qua lương của anh L theo số tài khoản: 7802215011548, tại Ngân hàng N, chi nhánh huyện P, tỉnh Lai Châu, tên chủ tài khoản là Hà Ngọc L. Thời điểm bắt đầu tính từ ngày 16/9/2021 cho đến khi anh L tất toán hết toàn bộ khoản nợ trên và anh L còn phải chịu lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày của ngày lập biên bản hoà giải thành anh Hà Ngọc Lâm còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 795.000 đồng. Các đương sự thỏa thuận thống nhất, anh Hà Ngọc L là người nộp toàn bộ án phí cho các đương sự khác nên anh Hà Ngọc L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.590.000 đồng (*Một triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nguyên đơn được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.500.437 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng*) theo biên lai số AA/2021/0000046 ngày 09/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CCTHA dân sự huyện Phong Thổ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh